

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 1133/TCTHK-VP

Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2018

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
trong 6 tháng đầu năm 2018 của Vietnam
Airlines

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hà Nội.

1. Ngày 17-08-2018 Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (TCTHK) đã thực hiện CBTT Báo cáo tài chính (BCTC) 6 tháng đầu năm 2018 đã được soát xét bởi Công ty TNHH kiểm toán KPMG (riêng lẻ và hợp nhất) và gửi UBCKNN, SGCK HN theo đúng quy định.

2. TCTHK báo cáo và CBTT về các nội dung giải trình liên quan BCTC theo quy định tại Thông tư 155 như sau:

2.1 Về biến động lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018:

DVT: VND

Chi tiêu	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Chênh lệch	% biến động
Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty Mẹ	1.328.248.125.038	621.108.668.887	707.139.456.151	114%
Lợi nhuận sau thuế TNDN Hợp nhất	1.511.175.070.190	823.205.974.888	687.969.095.302	184%

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2018 của BCTC (Công ty mẹ và BCTC hợp nhất) tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty mẹ tăng 15,31% so với cùng kỳ năm trước, trong đó chủ yếu là doanh thu cung cấp dịch vụ tăng 13,67% so với cùng kỳ; doanh thu tài chính tăng cao chủ yếu do thu cổ tức, lợi nhuận từ các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp và thu lãi tiền gửi tăng; Doanh thu thuê chuyển tăng mạnh trên 415 tỷ đồng, tương đương 23,37% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù chi phí giá vốn tăng tương ứng với sản lượng tăng, song tốc độ tăng doanh thu cao hơn so với tốc độ tăng chi phí trong kỳ (cao hơn 2,4%) nên dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng mạnh.

- Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất 06 tháng năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm trước ngoài nguyên nhân liên quan đến tăng lợi nhuận Công ty mẹ, còn do lợi nhuận sau thuế TNDN của các công ty con đều tăng như JPA, TCS, Nasco...




2.2 Về ý kiến ngoại trừ của Công ty TNHH kiểm toán KPMG:

a. Trong Báo cáo tài chính (BCTC) 6 tháng đầu năm 2018 đã được soát xét, Công ty TNHH kiểm toán KPMG có ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoản trích trước chênh lệch tỷ giá hối đoái dự kiến phát sinh, cụ thể như sau:

“Trong kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018, Tổng Công ty đã trích lập chi phí phải trả lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái trị giá 420.560 triệu VND dựa trên những ước tính của Ban Giám đốc về sự suy giảm giá trị của Đồng Việt Nam so với các ngoại tệ đến cuối năm 2018 (kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017: 565.523 triệu VND). Việc ghi nhận khoản trích trước chi phí phải trả lỗ chênh lệch tỷ giá dự kiến phát sinh trong tương lai này không phù hợp với các quy định về hạch toán chênh lệch tỷ giá của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 10 – Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái cũng như Thông tư 200/2014/TT-BTC – Hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam. Do việc trích trước chi phí lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái dự kiến phát sinh trong tương lai này, tại ngày và cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018, chi phí phải trả và chi phí tài chính bị ghi nhận tăng 420.560 triệu VND, lợi nhuận sau thuế TNDN và lợi nhuận chưa phân phối bị ghi nhận giảm 336.448 triệu VND (kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017: chi phí phải trả và chi phí tài chính bị ghi nhận tăng, lợi nhuận sau thuế TNDN và lợi nhuận chưa phân phối bị ghi nhận giảm cùng một khoản 565.523 triệu VND)”.

b. TCTHK giải trình đối với ý kiến của KPMG như sau:

Dựa trên ước tính của Ban Giám đốc TCTHK về sự suy giảm giá trị của Đồng Việt Nam so với các ngoại tệ mạnh (chủ yếu là USD), TCTHK trích trước một khoản chi phí về lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối kỳ đối với các khoản nợ phải trả là 420.560 triệu VND, tương đương biến động suy giảm về tỷ giá VND xấp xỉ hơn 2%. Phương pháp ước tính này đã được TCTHK thống kê qua nhiều năm và xét thấy là hợp lý, phù hợp giữa kết quả SXKD bán niên với cả năm. TCTHK đã áp dụng phương pháp trích trước CLTG đánh giá số dư cuối kỳ trong các báo cáo tài chính bán niên năm 2016, 2017 và đã giải trình và CBTT theo qui định. 

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- Thư ký TCT; VP.
- TCKT, TTH, KTNB;
- Lưu: VT, VP (NKT)

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ-
THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY**



Nguyễn Xuân Thủy

